TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN DU** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2024/HSST
Ngày: 27/02/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU, TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Anh Văn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Xuân - Giáo viên nghỉ hưu.

2. Bà Nguyễn Thị Xuyến - Phó Chủ tịch hội Nông dân huyện Tiên Du.

Thư ký phiên toà: Bà Lê Hà Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 75/2024/TLST- HS ngày 02/02/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2024/QĐXXST- HS ngày 15/02/2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Xuân K, sinh ngày 09/01/2006;

Tên gọi khác: không; HKTT: Thôn Tư Chi, xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Học sinh; Con ông: Nguyễn Xuân T, sinh năm 1971 và bà Ngô Thị K, sinh năm 1971. Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số: 01/2024/HSST ngày 04/01/2024 của Toà án nhân dân thị xã Thuận Thành xử phạt Nguyễn Xuân K 18 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/9/2023 đến ngày 06/10/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 18/11/2006.

Tên gọi khác: Không; HKTT: thôn Văn Trung, xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Học sinh; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1983 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1984. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/9/2023 đến ngày 06/10/2023 được thay thế

biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

3. D Đắc C, sinh ngày 12/5/2007.

Tên gọi khác: Không; HKTT: thôn Chi Trung, xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông D Đắc K, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1981. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/9/2023 đến ngày 06/10/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Hữu T, sinh ngày 22/01/2007; Tên gọi khác: Không; HKTT: thôn Chi Hồ, xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Học sinh; con ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1980 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1982. Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/9/2023 đến ngày 29/9/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Quốc Nam D, sinh ngày 20/6/2007; Tên gọi khác: Không; HKTT: thôn Chi Đống, xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Học sinh; con ông Nguyễn Quốc Đ, sinh năm 1980 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1984; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/9/2023 đến ngày 29/9/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo K: Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1971 và bà Ngô Thị K, sinh năm 1971 (bố và mẹ bị cáo K);

Cùng trú tại: Thôn Tư Chi, xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Đ: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1983 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1984 (bố và mẹ bị cáo Đ);

Cùng trú tại: Thôn Văn Trung, xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo C: Ông D Đắc K, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị Ngoan, sinh năm 1981 (bố và mẹ bị cáo C);

Cùng trú tại: Thôn Chi Trung, xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo T: Ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1980 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1982 (bố và mẹ bị cáo T).

Cùng trú tại: Thôn Chi Hồ, xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Bà Ngâm có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo D: Ông Nguyễn Quốc Đ, sinh năm 1980 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1984 (bố và mẹ bị cáo D).

Cùng trú tại: Thôn Chi Đống, xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo C, Đ, K: Bà Nguyễn Hương Thảo - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo T, D: Ông Nguyễn Việt Khoa - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Ninh. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Đức D, sinh ngày 04/01/2008; hộ khẩu thường trú: Khu Ất, phường Hạp Lĩnh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Người đại diện hợp pháp: bà Phạm Thị H. Vắng mặt.

2. Lê Xuân B, sinh ngày 03/3/2007, hộ khẩu thường trú: Khu Ất, phường Hạp Lĩnh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Người đại diện hợp pháp: bà Nguyễn Thị H. Vắng mặt.

3. Vi Văn K, sinh ngày 04/7/2006, hộ khẩu thường trú: Khu Sơn, phường Hạp Lĩnh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Người đại diện hợp pháp: Nguyễn Thị T. Vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1980, hộ khẩu thường trú: Thôn Chi Hồ, xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

5. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1984, hộ khẩu thường trú: Thôn Chi Đống, xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

6. Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1971, hộ khẩu thường trú: thôn Tư Chi, xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

7. Ông D Đắc K, sinh năm 1976, hộ khẩu thường trú: Thôn Chi Trung, xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

8. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1983, hộ khẩu thường trú: Thôn Văn Trung, xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

9. Ông Nguyễn Hữu N, sinh năm 1978, hộ khẩu thường trú: Thôn Chi Hồ, xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu T, sinh ngày 11/12/2007 và Nguyễn Hữu T, sinh ngày 22/01/2007 cùng có Hộ khẩu thường trú (HKTT): thôn Chi Hồ, xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; Hà Quang Đ, sinh ngày 08/10/2007 và Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 18/11/2006 cùng có HKTT: thôn Văn Trung, xã Tân Chi, huyện Tiên Du; D Phú K, sinh ngày 11/10/2007 và D Đắc C, sinh ngày 12/5/2007 đều có

HKTT: thôn Chi Trung, xã Tân Chi; Nguyễn Xuân K, sinh ngày 09/1/2006 có HKTT: thôn Tư Chi, xã Tân Chi cùng với Nguyễn Quốc Nam D, sinh ngày 20/6/2007 có HKTT: thôn Chi Đống, xã Tân Chi có mối quan hệ bạn bè (gọi tắt: nhóm Tân Chi).

Nguyễn Đức D, sinh ngày 04/01/2008 và Lê Xuân B, sinh ngày 23/3/2007 đều có HKTT: Khu Ất, phường Hạp Lĩnh, TP. Bắc Ninh; Vi Văn K, sinh ngày 04/7/2006 có HKTT: Khu Sơn, phường Hạp Lĩnh, TP. Bắc Ninh; Nguyễn Đăng D, sinh năm 2007 và Nguyễn Đăng V, sinh năm 2006, HKTT: Khu Trần, phường Hạp Lĩnh cùng Lê Hiếu T, sinh năm 2008 quê ở Thanh Hóa là bạn bè (gọi tắt: nhóm Hạp Lĩnh) không quen biết, mâu thuẫn gì với nhóm Tân Chi.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 23/9/2023, nhóm Tân Chi rủ nhau đến khu vực nhà văn hóa thôn Chi Hồ, xã Tân Chi chơi. Quá trình ngồi chơi, T nói với cả nhóm là giữa T với một nhóm thanh niên ở xã Lạc Vệ xảy ra mâu thuẫn trước đó và rủ cả nhóm đi tìm nhóm Lạc Vệ đuổi đánh thì cả nhóm đồng ý. Sau đó, Quang Đ điều khiển xe mô tô BKS: 99C1 – 387.10 chở Văn Đ và T, K điều khiển xe mô tô BKS: 99C1 – 530.15 chở T và K, C điều khiển xe mô tô BKS: 99F3 – 0828 chở D từ nhà văn hóa thôn Chi Hồ ra đường QL38 mới. Khi nhóm Tân Chi đi đến bãi đất trống gần vòng xuyến QL38 mới, K xuống xe lấy 01 con dao phóng lợn dài 2,87m, có một đầu sắc nhọn giấu ở bãi cỏ từ trước, sau đó cả nhóm đi đến khu vực cầu cửa Bắc thuộc thôn Văn Trung, xã Tân Chi ngồi đợi nhóm Lạc Vệ đi quan thì đuổi đánh. Tại đây, Kcất con dao phóng lợn vừa lấy vào bụi cỏ, trong bụi cỏ này có 01 con dao phóng lợn khác dài 1,69m mà T đã cất giấu từ trước.

Đến 21 giờ cùng ngày, khi thấy nhóm Hạp Lĩnh điều khiển 03 xe mô tô, trong đó B điều khiển xe mô tô, BKS: 99C1 - 530.15 chở K và D đi qua, T tưởng đây là nhóm thanh niên ở Lạc Vệ nên đã hô hoán: "Chúng nó kìa, đuổi theo chúng nó". Nghe T nói vậy, K vào bụi cỏ cầm 01 con dao phóng lợn dài 1,69m bằng tay phải ngồi sau xe K điều khiển, T cũng cầm 01 con dao phóng lợn dài 2,87m còn lại bằng tay phải rồi ngồi sau xe Quang Đ điều khiển rồi cả bọn phóng xe đuổi theo nhóm Hạp Lĩnh. Khi này, nhóm Hạp Lĩnh có xe mô tô do B điều khiển chở K và D đi sau cùng. K điều khiển xe mô tô chở Thành ngồi giữa, K cầm dao phóng lợn ngồi sau cùng; Quang Đ điều khiển xe mô tô chở Văn Đ ngồi giữa, T cầm dao phóng lợn ngồi sau; C điều khiển xe mô tô chở D tăng ga đuổi theo xe của B. Nhóm Tân Chi hò hét, rồ ga, nẹt pô, bấm còi inh ỏi. T và K ngồi sau cầm dao phóng lợn, giơ lên chỉ về xe của B chửi bới: "Đm chúng mày, đứng lại không?" Nhóm Tân Chi đuổi theo xe của B từ cầu Cửa Bắc, thôn Văn Trung qua cổng UBND xã Lạc Vệ, đến đoạn đường thuộc địa phận thôn Hộ Vệ, xã Lạc Vệ thì xe mô tô do Quang Đ điều khiển chở Văn Đ và T đuổi kịp, áp sát phía bên trái xe mô tô của B. Lúc này, T giơ con dao phóng lợn lên hướng từ trên xuống dưới chém về phía xe của B. Văn Đ ngồi giữa thấy vậy, sợ T chém gây thương tích cho B nên đã giơ tay phải lên túm vào khuỷu tay của T cản lại nên T chém trượt. Khi này, B thấy T giơ dao lên chém thì hoảng sợ, mất lái và đâm xe vào cột mốc ở lề đường

bên phải làm B, D và K ngã vào lề đường. Thấy xe của B bị ngã, K, Quang Đ và C liền phóng xe mô tô bỏ chạy về hướng Phố Và, phường Hạp Lĩnh, TP. Bắc Ninh. Trên đường bỏ chạy, khi đi đến khu vực bãi đất trống thuộc địa phận Khu Ất, phường Hạp Lĩnh, TP. Bắc Ninh, T và K đã ném 02 con dao phóng lợn vào lề đường rồi cả bọn phóng xe đi về. Sau khi va chạm vào cột mốc, B, K và D đều bị thương tích được đưa đi sơ cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh.

Sau khi sự việc xảy ra, ngày 25/9/2023, cơ quan cảnh sát điều tra đã khám nghiệm hiện trường và tiến hành trích xuất camera dọc tuyến đường gần hiện trường vụ việc xác định nhóm của K điều khiển xe mô tô có K ngồi sau cầm 01 con dao phóng lợn, T ngồi sau cầm 01 con dao phóng lợn đuổi theo xe mô tô của B điều khiển theo đường QL38 từ thời điểm 20 giờ 53 phút đến 21 giờ 05 phút ngày 25/9/2023 từ vòng xuyến QL38 mới thuộc thôn Văn Trung, xã Tân Chi, huyện Tiên Du qua thôn Hộ Vệ, xã Lạc Vệ, huyện Tiên Du đến khu Ất, phường Hạp Lĩnh, thành phố Bắc Ninh kéo dài 2,7km. Quá trình điều tra, các bị cáo đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của những người làm chứng, những người liên quan và phù hợp với hình ảnh trích xuất camera.

Ngày 27/9/2023, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Quốc Nam D, Nguyễn Xuân K, Nguyễn Văn Đ và D Đắc C đã đến Cơ quan Công an huyện Tiên Du đầu thú. Cùng ngày, cơ quan CSĐT đã dẫn Thành, D, K, Đ và C chỉ vị trí đã thực hiện hành vi phạm tội, vị trí lấy 02 con dao phóng lợn sử dụng khi đuổi theo nhóm của B và vị trí ném 02 con dao phóng lợn. Tại bụi cỏ phía trước công ty Thành Công ở Khu Ất, phường Hạp Lĩnh, TP. Bắc Ninh, cơ quan CSĐT đã thu giữ: 01 con dao phóng lợn bằng kim loại dài 2,87m, có một đầu có lưỡi sắc nhọn và 01 con dao phóng lợn dài 1,69m, có một đầu có lưỡi sắc nhọn. Đây là 02 con dao phóng lợn mà K và T đã cầm khi đuổi đánh nhóm Hạp Lĩnh.

Quá trình bỏ chạy khi bị nhóm của K đuổi theo đe dọa, B đã điều khiển xe mô tô chở K và D đâm vào cột mốc ở lề đường làm B, K và D bị thương tích. Tại giấy chứng nhận thương tích số 328 ngày 22/11/2023 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh cấp cho Lê Xuân B xác định: Tình trạng thương tích: Đau mất vận động cổ tay trái, vết thương đầu chảy máu. Chẩn đoán: gãy đầu dưới xương quay trái/ đa thương tích. B đã điều trị thương tích từ ngày 23/9/2023 đến ngày 26/9/2023 thì ra viện, đến nay sức khỏe đã hồi phục hoàn toàn.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 322 ngày 15/11/2023 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh cấp cho Vi Văn K xác định: Tình trạng thương tích: 01 vết thương thái D trán phải – chân tóc 2 bên khoảng (12x3)cm, sâu lộ xương, lóc da, nhiều dị vật. Bầm tím đùi trái, vận động bình thường. Xây sát da rải rác cơ thể. Chụp CLVT sọ não: hình ảnh tụ máu khí ngoài màng cứng vùng trán hai bên. Vỡ xương trán – thành xoang trán hai bên, vỡ thành xoang sàng trước. Nang màng nhện vùng hố sau. K đã điều trị thương tích từ ngày 23/9/2023 đến ngày 29/9/2023 thì ra viện, đến nay sức khỏe đã hồi phục hoàn toàn.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 321 ngày 15/11/2023 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh cấp cho Nguyễn Đức D xác định: Tình trạng thương tích: Sưng nề đỉnh phải kích thước (4x3)cm. Xây sát da khuỷu phải kích thước (3x4)cm. Xây sát da mặt sau cẳng tay trái kích thước (10x5)cm. Sưng đau, xây sát da ngón 2 chân phải. Xay sát da rải rác cơ thể. D đã điều trị thương tích từ ngày 23/9/2023 đến ngày 27/9/2023 thì ra viện, đến nay sức khỏe đã hồi phục hoàn toàn.

Ngày 22/11/2023, cơ quan CSĐT đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích của Lê Xuân B, Vi Văn K và Nguyễn Đức D, tuy nhiên B, K và D từ chối đi giám định thương tích. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định áp giải đối với B, K và D đi giám định thương tích nhưng B, K và D vẫn K quyết từ chối không đi giám định.

Hành vi điều khiển xe mô tô hò hét, chửi bới và cầm theo dao phóng lợn để đoa dọa chém của các bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Quốc Nam D, Nguyễn Văn Đ, D Đắc C và Nguyễn Xuân K diễn ra trong thời gian từ 20 giờ 53 phút đến 21 giờ 05 phút ngày 23/9/2023 trên đường QL 38 kéo từ vòng xuyến QL38 mới thuộc thôn Văn Trung, xã Tân Chi, huyện Tiên Du qua thôn Hộ Vệ, xã Lạc Vệ, huyện Tiên Du đến khu Ất, phường Hạp Lĩnh, thành phố Bắc Ninh kéo dài 2,7km, làm người dân tham gia giao thông sợ hãi, ảnh hưởng đến sinh hoạt bình thường của người dân, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến an T giao thông, tình hình an ninh trật tự - xã hội tại địa phương. Ngày 24/9/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Du đã nhận được đề nghị của trưởng thôn Văn Trung, Công an xã và UBND xã Tân Chi, đề nghị của trưởng thôn Hộ Vệ, Công an xã và UBND xã Lạc Vệ đề nghị xử lý nghiêm các đối tượng đã có hành vi điều khiển xe mô tô rú ga, bấm còi, hò hét, chửi to tiếng, dùng hung khí đuổi nhau, gây rối trật tự công cộng.

Về vật chứng thu giữ:

Quá trình điều tra, bị cáo D Đắc C đã giao nộp: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, gắn BKS: 99F3-0828, số máy: VTMFU152FMHA002617, số khung: bị han gỉ không xác định được.

Ngày 25/9/2023, D Phú K đã tự nguyện giao nộp: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 99C1 - 530.15 đã điều khiển đi gây rối ngày 23/9/2023.

Hà Quang Đ đã tự nguyện giao nộp: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 99C1-387.10 đã điều khiển chở Văn Đ và T đi gây rối ngày 23/9/2023.

Thu giữ hai con dao phóng lợn: 01 con dao phóng lợn bằng kim loại dài 2,87m, có một đầu có lưỡi sắc nhọn và 01 con dao phóng lợn dài 1,69m, có một đầu có lưỡi sắc nhọn.

Bản Cáo trạng số: 11/CT-VKSTD ngày 27/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã truy tố các bị cáo Nguyễn Xuân K, Nguyễn Văn Đ, D Đắc C, Nguyễn Quốc Nam D, Nguyễn Hữu T về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

Các bị cáo khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố các bị cáo trước phiên tòa, không oan sai.

Người đại diện hợp pháp của các bị cáo K, Đ, C, D và Thành đều trình bày: Gia đình xin nhận một phần trách nhiệm đối với việc quản lý, giáo dục các bị cáo. Do tuổi đời các bị cáo còn nhỏ, nhận thức hạn chế, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích tính chất của vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân K, Nguyễn Văn Đ, D Đắc C, Nguyễn Quốc Nam D, Nguyễn Hữu T phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 91; Điều 101; Điều 56 Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Xuân K từ 22 tháng tù đến 24 tháng tù. Tổng hợp với 18 tháng tù của Bản án số 01/2024/HSST ngày 04/01/2024 của Toà án nhân dân thị xã Thuận Thành buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 40 tháng tù đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 27/9/2023 đến ngày 06/10/2023.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo: Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Hữu T từ 20 tháng tù đến 22 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 40 tháng đến 44 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; D Đắc C và Nguyễn Quốc Nam D từ 18 tháng tù đến 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 40 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Đ, Thành, C, D cho UBND xã Tân Chi quản lý, giáo dục trong thời gian chấp hành án treo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao phóng lợn bằng kim loại dài 2,87m, có một đầu có lưỡi sắc nhọn và 01 con dao phóng lợn dài 1,69m, có một đầu có lưỡi sắc nhọn.

Người bào chữa của các bị cáo C, Đ và K trình bày:

Về tội danh: Đồng ý với đại diện Viện kiểm sát về tội danh đối với các bị cáo.

Về hình phạt: Do các bị cáo tuổi còn trẻ chưa đủ 18 tuổi, hiểu biết pháp luật còn hạn chế; sau khi phạm tội các bị cáo đã đầu thú, thành khẩn khai báo, tự nhận ra sai lầm của mình, ăn năn hối cải, các bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường cho những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, bị cáo Thành và bị cáo D có ông bà được tặng thưởng Huân chương kháng C nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1; khoản

2 Điều 51 Bộ luật hình sự; đồng thời áp dụng các Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự cho các bị cáo. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng án treo.

Các bị cáo và người đại diện hợp pháp của các bị cáo đều không có ý kiến bổ sung, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, T diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an huyện Tiên Du, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có khiếu nại. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng trên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận T bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ được tranh tụng tại phiên tòa đủ căn cứ để khẳng định: Trong khoảng thời gian từ 20 giờ 53 phút đến 21 giờ 05 phút ngày 23/9/2023, tại dọc đường QL38 từ vòng xuyến QL38 mới thuộc thôn Văn Trung, xã Tân Chi, huyện Tiên Du qua địa phận thôn Hộ Vệ, xã Lạc Vệ, huyện Tiên Du đến khu Ất, phường Hạp Lĩnh, thành phố Bắc Ninh kéo dài 2,7km, các bị cáo Nguyễn Xuân K, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Văn Đ, D Đắc C, Nguyễn Quốc Nam D đã có hành vi điều khiển xe mô tô chở nhau, cầm theo 02 con dao phóng lợn phóng nhanh, bấm còi, rú ga, hò hét to tiếng, chửi bới đuổi chém theo xe mô tô khác gây mất trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến an T giao thông, gây hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự - an T xã hội tại địa phương. Do vậy, có đủ căn cứ để xét xử các bị cáo về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố các bị cáo là hoàn T đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an T xã hội tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm các bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà tất cả các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra, các bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường cho những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, sau khi phạm tội các bị cáo đã ra đầu thú, bị cáo Thành và bị cáo D có ông bà được tặng thưởng Huân chương kháng C nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo đều chưa đủ 18 tuổi do vậy cần áp dụng các Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Đây là vụ án đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi không có sự bàn bạc, phân công.

Đối với bị cáo Nguyễn Xuân K có vai trò tích cực là người chuẩn bị và trực tiếp cầm dao phóng lợn ngồi sau xe mô tô đuổi đánh nhóm D, B, K. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 04/01/2024 bị Toà án nhân dân thị xã Thuận Thành xử phạt 18 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" nên cần phải có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của hai bản án đối với bị cáo K.

Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, D Đắc C, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Quốc Nam D có vai trò ngang nhau và sau bị cáo K. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51; có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, có đủ điều kiện cho hưởng án treo. Do vậy, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 con dao phóng lợn bằng kim loại dài 2,87m, có một đầu có lưỡi sắc nhọn và 01 con dao phóng lợn dài 1,69m, có một đầu có lưỡi sắc nhọn. Bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 99C1 - 530.15 D Phú K đã điều khiển đi gây rối ngày 23/9/2023. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô này thuộc sở hữu của anh D Phú Nam, sinh năm 1985 là bố đẻ của K. Ngày 23/9/2023, K tự ý lấy xe mô tô đi, anh Nam không biết nên ngày 25/11/2023 cơ quan CSĐT đã trả lại cho anh Nam chiếc xe này là phù hợp.

01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 99C1-387.10 Hà Quang Đ đã điều khiển chở Văn Đ và T đi gây rối ngày 23/9/2023. Đây là xe của ông Hà Quang Sơn, sinh năm 1972 (là bố của Đ). Ngày 23/9/2023, Quang Đ đã tự ý lấy xe đi chơi, ông Sơn không biết. Do đó, ngày 25/11/2023, cơ quan CSĐT đã trả lại chiếc xe cho ông Sơn là phù hợp.

01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, gắn BKS: 99F3-0828, số máy: VTMFU152FMHA002617, số khung: bị han gỉ không xác định được. Qua xác

minh chưa đủ căn cứ xác minh làm rõ nguồn gốc của chiếc xe trên cùng chiếc biển kiểm soát gắn theo xe. Do đó, cần tách chiếc xe mô tô gắn BKS này để lại cơ quan điều tra để tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Ông Nguyễn Hữu Hiến, sinh năm 1980 là bố của bị cáo Thành, bà Nguyễn Thị Ngọc, sinh năm 1984 là mẹ của bị cáo D, ông Nguyễn Xuân Thiệm, sinh năm 1971 là bố của bị cáo K, ông D Đắc Khuê là bố của bị cáo C, ông Nguyễn Văn Tiến là bố của bị cáo Văn Đ, ông Nguyễn Hữu Ngàn, sinh năm 1978 là bố của T được sự tác động của các bị cáo bồi thường chi phí viện phí và sức khỏe cho Vi Văn K số tiền 40.000.000 đồng, bồi thường cho Nguyễn Đức D số tiền 6.000.000 đồng, bồi thường cho Lê Xuân B số tiền 17.000.000 đồng. K, D và B đã nhận đủ số tiền mà gia đình các bị cáo bồi thường, đến nay không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự. Đối với số tiền mà ông Hiến, bà Ngọc, ông Thiệm, ông Khuê, ông Tiến, ông Ngàn đã bồi thường thay cho các bị cáo đến nay các ông bà không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả, nên hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Liên quan trong vụ án:

Đối với hành vi của D Phú K, Hà Quang Đ, Nguyễn Hữu T đã cùng các bị cáo điều khiển xe mô tô, cầm hung khí đuổi đánh xe mô tô khác vào ngày 23/9/2023 đã có hành vi "Gây rối trật tự công cộng". Tuy nhiên, K, Đ và T chưa đủ 16 tuổi, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật nên ngày 25/12/2023 Cơ quan Công an huyện Tiên Du đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Gây mất trật tự công cộng ở khu dân cư", hình thức cảnh cáo đối với K, Đ và T là đúng quy định của pháp luật.

Đối với anh Hà Quang Sơn là bố của Hà Quang Đ và anh D Phú Nam là bố của K không biết Đ và K tự ý lấy xe mô tô của các anh đi gây rối trật tự công cộng vào ngày 23/9/2023 nên Cơ quan CSĐT chỉ giáo dục, nhắc nhở là đúng pháp luật.

Đối với Lê Xuân B, Vi Văn K và Nguyễn Đức D điều khiển xe mô tô phóng nhanh trên đường khi bị nhóm của K đuổi theo, quá trình điều tra xác định do khi nhìn thấy nhóm của T và K cầm theo con dao phóng truy đuổi, sợ bị nhóm của K đánh nên B, K và D đã tăng ga bỏ chạy. Khi bỏ chạy, B, K và D không có hành vi bấm còi, to tiếng hò hét nên không cấu thành tội: "Gây rối trật tự công cộng", do đó cơ quan CSĐT chỉ giáo dục, nhắc nhở là đúng pháp luật.

Hành vi của D Phú K, Hà Quang Đ, Lê Xuân B và D Đắc C điều khiển xe mô tô khi chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, điều khiển xe mô tô chở theo 02 người ngồi sau, không đội mũ bảo hiểm đã vi phạm Luật giao thông đường bộ và Nghị định 100 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt. Ngày 17/12/2023, cơ quan CSĐT đã có văn bản gửi Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện Tiên Du xem xét để xử phạt vi phạm đối với K, Đ, B và C theo thẩm quyền là đúng pháp luật.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân K, Nguyễn Văn Đ, D Đắc C, Nguyễn Quốc Nam D, Nguyễn Hữu T phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

1.1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 91; Điều 101; Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Xuân K** 20 (hai mươi) tháng tù. Tổng hợp với 18 tháng tù của Bản án số 01/2024/HSST ngày 04/01/2024 của Toà án nhân dân thị xã Thuận Thành buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 38 (ba tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 27/9/2023 đến ngày 06/10/2023.

1.2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 91; Điều 101; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Văn Đ, D Đắc C, Nguyễn Hữu T và Nguyễn Quốc Nam D** mỗi bị cáo 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao cho Uỷ ban nhân dân xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục các bị cáo Nguyễn Văn Đ, D Đắc C, Nguyễn Hữu T và Nguyễn Quốc Nam D trong thời gian thử thách.

Nếu các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự; Nếu các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 2 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01(một) con dao phóng lợn bằng kim loại dài 2,87m, một đầu có lưỡi sắc nhọn và 01(một) con dao phóng lợn dài 1,69m, một đầu có lưỡi sắc nhọn.

Tách chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, gắn BKS: 99F3-0828, số máy: VTMFU152FMHA002617, số khung: bị han gỉ không xác định được để Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/ 2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo, đại diện hợp pháp cho các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người bào chữa cho các bị cáo vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tống Đ bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKS, CA, THADS huyện Tiên Du.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Anh Văn